TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: *32/2019/HNGĐ-ST*
Ngày: *02/7/2019*
V/*v* "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Nhu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Chiến.

2. Ông Đoàn Văn Đây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Út.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 02 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 39/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXX-ST ngày 18 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Gia S, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Z, tổ Y, ấp A, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

2. Bị đơn: Chị Phạm Huy Đỗ L**,** sinh năm 1976.

Địa chỉ: Osaka Fu Yaoshi Minami Honmachi - 5 - 6 - 7. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn xin ly hôn ngày 16/4/2019, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Gia S trình bày:

Vào giữa năm 2013, anh ở ghép với bà Đỗ Thị M và gặp chị Phạm Huy Đỗ L thường xuyên lui tới nhà bà M. Hai người gặp nhau và tìm hiểu cho đến tháng 8 năm 2014 thì bắt đầu sống chung. Ngày 18/8/2015, anh và chị L đăng ký kết hôn tại cơ quan Tổng lãnh sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Osaka - Nhật Bản. Trong quá trình chung sống, anh biết được ngoài anh ra chị L còn có 02 đời chồng và 5 người con chứ không phải như trước đây chị L cho anh biết là chị ở với bé N. Điều này đã làm anh bất ngờ và hai người đã bất đồng quan điểm hay gây lộn với nhau. Cũng trong thời gian này, công việc của anh gặp khó khăn do công ty cắt giảm biên chế nên hai người bắt đầu sống ly

thân. Sau đó, anh về Việt Nam do Visa đã đến ngày hết hạn. Trong thời gian về Việt Nam, anh liên lạc với chị L nhưng chị L chỉ nhắn tin xã giao như bạn bè. Từ đó, anh và chị không còn liên lạc với nhau. Anh cảm thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên đề nghị được ly hôn với chị L.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Theo đơn xin ly hôn vắng mặt, bị đơn chị Phạm Huy Đỗ L trình bày:

Chị và anh Nguyễn Gia S đăng ký kết hôn tại cơ quan Tổng lãnh sự quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại OsaKa - Nhật Bản. Trong quá trình chung sống, chị và anh S dần dần không còn tình cảm với nhau. Sau đó, chị và anh S đã ly thân và không liên lạc với nhau cho đến nay. Anh Nguyễn Gia S xin ly hôn với chị và chị đồng ý ly hôn với anh S. Do bận công việc không thể về Việt Nam nên chị xin được vắng mặt tại các buổi làm việc, hòa giải, công khai chứng cứ và phiên tòa xét xử.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Gia S và chị Phạm Huy Đỗ L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên tòa sơ thẩm xét xử vắng mặt anh Nguyễn Gia S và chị Phạm Huy Đỗ L theo khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Anh Nguyễn Gia S và chị Phạm Huy Đỗ L kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn và đã được Tổng lãnh sự quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Osaka - Nhật Bản cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 98, quyển số II/2015 ngày 28/8/2015, là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, anh S và chị L phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm và dần dần không còn tình cảm với nhau. Sau đó, anh S và chị L đã ly thân và không liên lạc với nhau cho đến nay. Anh Nguyễn Gia S xin ly hôn với chị L và chị L cũng đồng ý ly hôn với anh S.

Xét điều kiện để anh Nguyễn Gia S và chị Phạm Huy Đỗ L đoàn tụ chung sống với nhau là không có, mục đích hôn nhân không đạt và tình cảm giữa anh chị cũng không còn. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Gia S, cho anh Nguyễn Gia S được ly hôn với chị Phạm Huy Đỗ L.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Các đương sự trình bày không có và cũng không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4] Về án phí: Anh Nguyễn Gia S phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 37, Điều 147, Điều 273, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 122 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Gia S: Anh Nguyễn Gia S được ly hôn với chị Phạm Huy Đỗ L.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Gia S phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh Nguyễn Gia S đã nộp theo biên lai thu số 005358 ngày 08/5/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được trừ vào tiền án phí anh Nguyễn Gia S phải nộp.

3. Anh Nguyễn Gia S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Chị Phạm Huy Đỗ L có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Đồng Nai;
-Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
-Tổng lãnh sự quán nước CHXHCNVN tại Osaka Nhật Bản;
-Các đương sự;
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bá Nhu